

Phẩm 7: HỒI HƯƠNG

Bồ-tát Từ Thị bảo Thiện Hiện:

–Bồ-tát tùy hỷ hồi hương tương ưng với các việc phước nghiệp thì đối với các việc phước nghiệp về bố thí, trì giới, tu tập,... của hữu tình khác là cao tốt, là hơn hết, là tôn quý, là cao cả, là tốt đẹp, là nhiệm mầu, là trên hết, là không gì hơn.

Thiện Hiện hỏi Bồ-tát Từ Thị:

–Nếu các Bồ-tát phát tâm tùy hỷ hồi hương, duyên khắp vô lượng, vô số thế giới, mỗi một thế giới có vô lượng, vô số chư Phật Thế Tôn đã nhập Niết-bàn. Từ khi các Ngài mới phát tâm cho đến lúc thành Phật, lần lượt cho đến nhập Bát-niết-bàn và như vậy cho đến lúc chánh pháp sắp diệt tận; trong thời gian đó, có các căn lành tương ưng với sáu pháp Ba-la-mật-đa; hoặc những việc phước nghiệp bố thí, trì giới, tu tập... của các đệ tử và những căn lành vô lậu, hữu học và vô học; hoặc giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của Phật; hoặc đại Từ, đại Bi và vô lượng, vô biên Phật pháp khác làm lợi ích an vui cho các hữu tình; hoặc là các căn lành về giảng thuyết pháp yếu và tu học theo pháp yếu và các căn lành mà các hữu tình đã trồng sau khi Phật Niết-bàn; nhóm họp lại cho đầy đủ, cân nhắc rồi phát khởi ngay tâm tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu. Lại đem tùy hỷ tương ưng với các việc phước nghiệp như thế, bình đẳng ban cho các hữu tình để cùng hồi hương đến quả vị Giác ngộ cao tốt. Nguyên căn lành này cùng loài hữu tình phát sinh quả vị Giác ngộ cao tốt. Ý ông thế nào? Các Bồ-tát kia với sự việc như thế, phát sinh hành tướng như thế, tâm tùy hỷ hồi hương như thế là có sở đắc với sự việc như thế. Vậy Bồ-tát ấy có sự chấp tướng không?

Bồ-tát Từ Thị trả lời Thiện Hiện:

–Các Bồ-tát kia, với sự việc như thế, phát sinh hành tướng tâm tùy hỷ hồi hương như thế, thật không có sở duyên đắc được vậy, như là tướng của Bồ-tát kia chấp giữ.

Cụ thọ Thiện Hiện bảo Bồ-tát Từ Thị:

–Nếu không có các sự việc với sở duyên như thế, như là sự chấp giữ tướng của Bồ-tát kia, thì sự tùy hỷ hồi hương của các Bồ-tát chẳng lẽ đều thành tâm tưởng, nhận thức điên đảo hay sao? Ví như có người chấp trước vào việc không có; như vô thường cho là thường, thật khổ bảo là vui, không có ngã nói có ngã, bất tịnh nói là tịnh...; do đó phát sinh tâm tưởng, nhận thức điên đảo, với sở duyên như vậy thật không sở hữu. Bồ-đề và tâm cũng y như thế. Nếu như thế thì tất cả đúng ra không sai khác. Như thế thì trong đấy những gì là sự việc sở duyên? Những gì là tâm tùy hỷ? Những gì là Bồ-đề? Những gì là hồi hương? Thế nào là Bồ-tát, với sự việc như thế phát sinh tâm tùy hỷ hồi hương đến quả vị Giác ngộ cao tốt?

Bồ-tát Từ Thị trả lời Thiện Hiện:

–Sự phát sinh tùy hỷ hồi hương như thế, không nên nói ở trước Bồ-tát mới học Đại thừa. Vì sao? Vì những người đó có tâm tin ưa, cung kính; nghe tùy hỷ hồi hương như thế sẽ bị diệt mất. Pháp tùy hỷ hồi hương như thế nên phân biệt chỉ dạy cho các Đại Bồ-tát không thoái chuyển, hoặc người đã từng cúng dường vô lượng chư Phật đã từ lâu phát nguyện lớn, trồng nhiều căn lành và được nhiều bạn lành giúp đỡ chỉ bày những sai khác. Vì sao? Vì người đó nghe, tùy hỷ hồi hương như thế, chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng lui, chẳng chìm. Các chúng Bồ-tát nên đem tùy hỷ tương ưng với các việc phước nghiệp như thế để hồi hương sự cầu trí Nhất thiết trí. Ngay lúc ấy nên nghĩ: “Sự đáng dụng tâm tùy hỷ hồi hương, sự dụng tâm này nó tận diệt, xa lìa, biến đổi. Sự việc, sự duyên và

các căn lành này cũng đều như tâm, nó tận diệt, xa lìa, biến đổi, thì trong đấy những gì là sự dụng tâm? Những gì là sự việc, sự duyên? Cùng các căn lành mà nói tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột? Tâm này đối với tâm đúng lý ra không nên có tùy hỷ hồi hướng. Do không có hai tâm đồng một lúc khởi lên. Tâm cũng không thể tùy hỷ hồi hướng, tự tánh của tâm là vậy. Thế nên, tâm tùy hỷ hồi hướng và sự việc, sự duyên đều chẳng thể nắm bắt được.”

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Thiện Hiện:

–Các chúng Bồ-tát mới học Đại thừa nghe việc như vậy, tâm họ lẽ nào chẳng kinh sợ, thoái lui? Làm sao Bồ-tát đối với các sự việc sự duyên, phát sinh tâm tùy hỷ? Thế nào là gìn giữ sự tùy hỷ tương ứng với các việc phước nghiệp để hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột?

Cụ thọ Thiện Hiện nương Bồ-tát Từ Thị thưa:

–Các chúng Bồ-tát nương theo khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương, cắt đứt con đường của các cõi, đoạn tuyệt nẻo hý luận, vệt tan mây mù, dẹp sạch các chông gai, vứt bỏ các gánh nặng, đạt được lợi ích, chấm dứt kết sử các cõi, chánh trí giải thoát, đạt đến tâm hoàn toàn tự tại hàng đầu, nhập vào cảnh giới Vô dư y Niết-bàn; từ khi mới phát tâm cho đến lúc thành Phật, lần lượt cho đến nhập Bát-niết-bàn, như vậy cho đến chánh pháp sắp diệt mất. Trong thời gian đó, công đức có được và căn lành của các đệ tử đã trồng, tập hợp đầy đủ lại và ngay khi ấy phát sinh tâm tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu, lại đem tùy hỷ này tương ứng với các việc phước nghiệp để hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thì các Bồ-tát này làm sao không rơi vào tâm tưởng thấy điên đảo?

Bồ-tát Từ Thị thưa Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát tự mình đã phát sinh tâm tùy hỷ hồi hướng, ngang đồng với các pháp không tâm, ngang đồng với tướng thì không rơi vào tâm tưởng thấy điên đảo. Nếu các Bồ-tát tự mình đã phát sinh tâm tùy hỷ hồi hướng, ngang đồng với các pháp có tâm, ngang đồng với tướng thì liền rơi vào tâm tưởng thấy điên đảo.

Các Bồ-tát dùng tâm như vậy, tướng niệm công đức thiện căn của đệ tử Phật mà sinh tùy hỷ; biết đúng tâm này tận diệt, xa lìa, biến đổi, chẳng phải có thể tùy hỷ; biết đúng pháp kia tánh của nó cũng như vậy, chẳng phải sự tùy hỷ.

Lại hiểu biết rõ ràng về tâm hồi hướng, tánh của pháp cũng như vậy, chẳng phải có thể hồi hướng và biết đúng đắn pháp được hồi hướng, tánh của nó cũng như thế, chẳng phải sự hồi hướng.

Người nào có thể y vào sự giảng thuyết như thế mà tùy hỷ hồi hướng thì đó là chánh, chẳng phải là tà. Các chúng Bồ-tát đều nên phát khởi tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột như thế.

Các Bồ-tát nương theo khắp các công đức đạt được của chư Phật Thế Tôn ở quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc căn lành có được của các đệ tử; hoặc căn lành có được của các phàm phu; hoặc căn lành có được của loài bàng sinh nhờ lắng nghe chánh pháp; hoặc là Trời, Rồng khác, nói rộng ra cho đến Nhân phi nhân... nhờ lắng nghe chánh pháp, phát tâm Bồ-đề. Tất cả như vậy được tập hợp đầy đủ lại và ngay tức thời phát sinh tâm tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu. Tùy hỷ xong, hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Ngay khi ấy, nếu hiểu đúng các pháp có thể tùy hỷ hồi hướng là tận diệt, xa lìa, biến đổi. Các pháp của sự tùy hỷ hồi hướng, tánh của nó cũng như thế, mặc dù biết như thế nhưng luôn tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại ngay khi ấy, nếu hiểu đúng hoàn toàn không có pháp có thể tùy hỷ hồi hướng, đối với pháp mặc dù biết như thế nhưng vẫn luôn tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt thì chẳng rơi vào tâm tưởng nhận thức điên đảo. Vì sao? Vì các Bồ-tát đối với tâm tùy hỷ hồi hướng và pháp được tùy hỷ hồi hướng không sinh chấp trước nên được gọi là tùy hỷ hồi hướng vô thượng.

Các Bồ-tát nào đối với pháp tùy hỷ hồi hướng, phát sinh tưởng về pháp tùy hỷ hồi hướng, đối với pháp được tùy hỷ hồi hướng, phát sinh tưởng về pháp được tùy hỷ hồi hướng để phát sinh tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, thì rơi vào tâm tưởng nhận thức điên đảo. Sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng như vậy, hoàn toàn sai. Bồ-tát nên biết, tìm cách để xa lìa.

Các Bồ-tát nào đối với sự tu tạo các việc phước nghiệp, biết rõ như thật tịch tĩnh, xa lìa; đối với tâm tùy hỷ hồi hướng, cũng biết như thật tịch tĩnh, xa lìa. Đã biết như thật rồi thì thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, ngay trong các pháp hoàn toàn không chấp trước, mà phát sinh tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt thì không rơi vào tâm tưởng nhận thức điên đảo.

Các Bồ-tát nào đối với sự tu tạo các việc phước nghiệp mà không biết như thật, tịch tĩnh, xa lìa; đối với tâm tùy hỷ hồi hướng, cũng không biết tịch tĩnh, xa lìa; đối với tất cả pháp thì chấp trước các tướng rồi phát sinh tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt thì rơi vào tâm tưởng nhận thức điên đảo.

Các Bồ-tát nào đối với công đức thiện căn của chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đã diệt độ, muốn phát khởi tùy hỷ hồi hướng đúng, thì nên nghĩ: “Như chư Phật Thế Tôn và các đệ tử, đều đã diệt độ, tự tánh chẳng có thì công đức thiện căn cũng như thế, sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng của ta và sự hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, tánh tướng cũng vậy, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.” Đã biết như thật rồi, thì đối với các căn lành, phát sinh ngay tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, liền có thể không sinh tâm tưởng nhận thức điên đảo, vì không chấp giữ tướng nên được Phật chấp nhận. Đó gọi là tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề đúng đắn.

Các Bồ-tát nào dùng chấp giữ tướng làm phương tiện, thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; đối với công đức thiện căn của Phật và đệ tử đã diệt độ, chấp tướng tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề thì chẳng phải là tùy hỷ hồi hướng đúng.

Nếu các Bồ-tát không chấp giữ tướng làm phương tiện, để thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; đối với công đức thiện căn của Phật và đệ tử đã diệt độ, lìa tướng tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề thì gọi là tùy hỷ hồi hướng đúng.

Bồ-tát Từ Thị hỏi Thiện Hiện:

–Thế nào là Bồ-tát đối với công đức thiện căn của Phật và đệ tử... đều không chấp giữ tướng mà vẫn luôn tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề?

Thiện Hiện thưa:

–Nên biết, sự học phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa của Bồ-tát tuy không chấp giữ tướng nhưng được tạo thành; chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng có thể phát sinh tùy hỷ hồi hướng đúng. Thế nên, Bồ-tát muốn thành tựu việc làm thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bồ-tát Từ Thị bảo Thiện Hiện:

–Chớ nói như thế! Vì sao? Vì trong Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, công đức thiện căn của Phật và đệ tử hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được; sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề cũng chẳng thể nắm bắt được. Trong ấy Bồ-tát nên quán như vậy: “Tánh công

đức thiện căn của Như Lai và các đệ tử ở quá khứ đã diệt; sự phát tâm tùy hỷ hồi hướng và tánh đại Bồ-đề đều vắng lặng. Nếu đối với sự việc kia, ta phân biệt chấp giữ tướng, để phát sinh tâm tùy hỷ hồi hướng thì sự việc ấy chư Phật Thế Tôn hoàn toàn không chấp nhận. Vì sao? Vì Phật và đệ tử của Phật... đã diệt độ; chấp giữ tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng thì gọi đó là có sở đắc lớn, vì quá khứ đã diệt không còn. Phật và đệ tử,... vị lai, hiện tại chưa đến, nên không trụ, cũng chẳng thể nắm bắt được. Nếu chẳng thể nắm bắt được thì chẳng có cảnh ngộ chấp giữ tướng. Còn nếu chấp giữ tướng đó để phát sinh tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề thì rơi vào điên đảo.”

Thế nên Bồ-tát muốn phát sinh tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề đúng với công đức thiện căn của Như Lai và các đệ tử thì không nên ở trong đó phát sinh tùy hỷ hồi hướng có sở đắc, chấp giữ tướng phân biệt. Nếu trong đó mà phát sinh tùy hỷ hồi hướng có sở đắc, chấp giữ tướng phân biệt, thì Phật không dạy đó là lợi ích lớn. Vì sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hướng như thế là vọng tưởng phân biệt, gọi là lẫn các chất độc vậy. Như thức ăn, đồ uống, tuy có đầy đủ hương vị, màu sắc, ngon, đẹp, nhưng có lẫn thuốc độc, người ngu vì hiểu biết cạn cợt nên tham đắm, lấy ăn uống. Ban đầu thích ý, nhưng sau lại rất khổ.

Có một loại hữu tình như thế, không thọ trì đúng, không quán sát đúng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không thông suốt đúng nghĩa thú sâu xa, mà bảo hàng chúng tánh Đại thừa rằng: “Thiện nam, đến đây! Bạn đối với giới... năm uẩn và vô lượng, vô biên công đức khác của chư Phật Thế Tôn ba đời; hoặc căn lành của đệ tử Phật đã trồng; hoặc Phật Thế Tôn thọ ký chánh giác cho các Bồ-tát, Thanh văn, Độc giác; hoặc căn lành của loài hữu tình kia đã trồng; hoặc căn lành của các Trời, Người, A-tố-lạc... đã trồng... tất cả như thế tập hợp đầy đủ hiện tiền, tùy hỷ hồi hướng Bồ-đề.”

Nói về tùy hỷ hồi hướng như vậy là dùng có sở đắc làm phương tiện. Ví như thức ăn uống có lẫn thuốc độc của thế gian; hữu tình thuộc chúng tánh Bồ-tát không nên học theo những việc như đã nói kia. Thế nên Đại đức nên nói làm sao, để thiện nam nào trụ Bồ-tát thừa, tùy hỷ hồi hướng công đức thiện căn của chư Phật và các đệ tử ở mười phương ba đời, có thể gọi là không độc.

Thiện Hiện thưa:

–Các Bồ-tát nào muốn không hủy báng Phật mà phát tâm tùy hỷ hồi hướng, thì nên nghĩ thế này: “Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thông suốt đúng đắn công đức thiện căn, có tánh như thế, có tướng như thế, có pháp như thế, mà có thể tùy hỷ thì ta cũng nên tùy hỷ như thế. Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thông suốt đúng đắn, thường đem các việc phước nghiệp như thế hồi hướng Bồ-đề; ta cũng nên hồi hướng như thế. Nếu làm việc tùy hỷ hồi hướng như thế thì không hủy báng Phật, không lẫn các độc, lìa các lỗi lầm, hoàn toàn thuận theo lời Phật dạy.”

Bồ-tát nên làm việc tùy hỷ hồi hướng như vậy: Như giới uẩn... chẳng đọa ba cõi, chẳng thuộc ba đời, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như thế. Vì sao? Vì như các pháp kia, tự tánh là không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng thuộc ba đời; tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Nếu ai có thể tùy hỷ hồi hướng như thế thì không lẫn các độc, không có sự hư hoại. Nếu ai không tùy hỷ hồi hướng như thế, nên biết đó là tùy hỷ hồi hướng tà. Nếu các Bồ-tát nghĩ như thế, thì giống như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thông suốt đúng đắn các công đức... Có pháp như thế, có thể nương pháp này phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo. Ta cũng nên nương pháp như thế mà phát sinh tâm tùy hỷ hồi hướng. Đây là phát sinh tùy hỷ hồi hướng chân chánh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn khen ngợi Thiện Hiện:

–Lành thay, lành thay! Ông có thể làm Phật sự lớn cho các Bồ-tát.

Thiện Hiện nên biết, giả sử các loài hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, tất cả đều được bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông..., công đức có tướng ở thế gian, xuất thế gian; sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo của một số Bồ-tát như thế đối với công đức kia là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Thiện Hiện, giả sử tất cả hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, mỗi mỗi trụ kiếp số như cát sông Hằng, dùng có sở đắc để làm phương tiện; đem y phục, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men tốt đẹp nhất và các nhạc cụ khác cung kính cúng dường hữu tình không gián đoạn ở thế giới như cát sông Hằng. Ý ông thế nào? Các Bồ-tát này do nhân duyên như vậy, được phước đức có nhiều không?

Thiện Hiện thưa:

–Rất nhiều, kính bạch Thế Tôn! Phước như thế, nếu có hình sắc, thì cả thế giới như cát sông Hằng trong mười phương cũng không thể dung chứa hết.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Nếu một vị Bồ-tát nào nhờ sự hộ trì của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà phát tâm tùy hỷ hồi hướng không điên đảo thì hơn sự đạt được phước có tướng của Bồ-tát ở trước gấp trăm lần, ngàn lần, cho đến cùng cực số lần.

Khi ấy, bốn vị Đại thiên vương, mỗi vị cùng với hai vạn Thiên tử quyến thuộc đảnh lễ dưới chân Phật, chấp tay cung kính bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo của các Bồ-tát này, được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên uy lực rộng lớn hơn sự bố thí có sở đắc đã nói ở trước gấp trăm ngàn lần.

Khi ấy, Thiên đế Thích cho đến Tha hóa tự tại Thiên vương, mỗi vị cùng với mười vạn Thiên tử quyến thuộc, đều đem các thứ tràng hoa đẹp của trời, các thứ hương bột, hương xoa, y phục, chuỗi ngọc, tràng phan, cờ, lọng báu, cùng các thứ ngọc báu quý lạ và tấu âm nhạc trời để cúng dường Phật, đảnh lễ dưới chân Phật, chấp tay bạch:

–Sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo của các Bồ-tát này, được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên uy lực rộng lớn, hơn sự bố thí có sở đắc đã nói ở trước gấp trăm ngàn lần.

Khi ấy, Đại Phạm vương, nói rộng ra cho đến trời Sắc cứu cánh, mỗi vị cùng với vô lượng trăm ngàn Thiên chúng đến trước chỗ Phật, đảnh lễ dưới chân Phật, chấp tay cung kính, đồng thanh thưa:

–Hiếm có thay! Kính bạch Thế Tôn, sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo của các Bồ-tát này, được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên uy lực rộng lớn, hơn sự bố thí có sở đắc đã nói ở trước gấp trăm ngàn lần.

Phật bảo các chúng trời trời Tịnh cư...:

–Hãy để việc tất cả hữu tình đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột ở thế giới ba lần ngàn qua một bên. Giả sử, tất cả hữu tình như cát sông Hằng, ở thế giới chư Phật trong mười phương đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, mỗi mỗi trụ kiếp số như cát sông Hằng, dùng có sở đắc để làm phương tiện, đem y phục, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men tốt đẹp nhất và các thứ nhạc cụ khác cung kính cúng dường hữu tình ở thế giới như cát sông Hằng, không cho gián đoạn. Nếu có Bồ-tát nương khắp giới uẩn, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến uẩn và vô lượng, vô biên Phật pháp khác của chư

Phật Thế Tôn ba đời đã có; hoặc căn lành của các đệ tử có được; hoặc pháp lành khác hữu tình đã tu... Tất cả đều tập hợp lại đầy đủ hiện tiền, phát sinh tùy hỷ tương ứng với các việc phước nghiệp tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu; lại đem tùy hỷ tương ứng với các việc phước nghiệp ấy mà hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Sự phát sinh tùy hỷ hồi hướng như thế đạt được phước hơn phước có tương đã nói ở trước vô lượng, vô biên, không thể tính kể.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Như Thế Tôn dạy: “Hiện tiền phát sinh tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu tương ứng với các việc phước nghiệp.” Thế nào là tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu tương ứng với các việc phước nghiệp?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Bồ-tát nào chẳng giữ, chẳng bỏ, chẳng niệm, chẳng đắc pháp ba đời; biết không có pháp đã sinh, đang sinh, sẽ sinh; biết không có pháp đã diệt, đang diệt, sẽ diệt; biết tánh như thật của pháp phát sinh tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Như thế, gọi là tùy hỷ tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu, tương ứng với các việc phước nghiệp.

Thiện Hiện, Các Bồ-tát nào muốn tương ứng với căn lành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã và chánh giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử ba đời để phát sinh tùy hỷ hồi hướng không điên đảo, thì nên nghĩ: “Như Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã của chân thật giải thoát, tương ứng với căn lành cũng lại như thế. Như giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn của chân thật giải thoát, tương ứng với căn lành cũng lại như thế. Như thắng giải của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như tùy hỷ hồi hướng của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như tất cả các pháp quá khứ đã diệt của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như tất cả các pháp vị lai chưa sinh của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như tất cả các pháp hiện tại đời đời của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như vô lượng, vô số thế giới chư Phật Thế Tôn và các đệ tử quá khứ của chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như vô lượng, vô số thế giới chư Phật Thế Tôn và đệ tử vị lai chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như vô lượng, vô số thế giới chư Phật Thế Tôn và các đệ tử hiện tại chân thật giải thoát cũng lại như thế. Như vậy, tánh pháp chân như của các pháp như thế không hướng đến, không quay lưng, không buộc, không mở, không nhiễm, không tịnh. Ta đối với công đức thiện căn như thế hiện tiền tùy hỷ, đem không đời đời và không hư hoại, không tương, không đắc để làm phương tiện hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.”

Như thế gọi là tùy hỷ hồi hướng tối tôn, tối thắng, tối thượng, tối diệu.

Thiện Hiện nên biết, tùy hỷ hồi hướng không điên đảo như thế đạt được công đức là tất cả hữu tình ở thế giới như cát sông Hằng trong mười phương, đều phát tâm quả vị Giác ngộ cao tột; mỗi mỗi trụ kiếp số như cát sông Hằng, đều dùng có sở đắc làm phương tiện, đem y phục, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men tốt đẹp nhất và các thứ nhạc cụ khác để cung kính cúng dường.

Tất cả hữu tình ở thế giới như cát sông Hằng trong mười phương luôn không gián đoạn, nhận được phước thí; so với tất cả hữu tình ở thế giới chư Phật như cát sông Hằng trong mười phương, mỗi mỗi trụ kiếp số như cát sông Hằng, dùng hữu sở đắc làm phương tiện tương ứng với căn lành của sự tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã thì hơn gấp trăm lần, gấp ngàn lần, cho đến gấp cùng cực số lần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

